

Bản án số: 32/2022/HS-ST
Ngày 24 - 02 - 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 8, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Thanh

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Hồng T

Ông Lê Hoàng Thống

- Thư ký phiên tòa: Ông Dương Quốc Thái – Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Bùi Đức Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 02 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 17/2022/TLST-HS ngày 28 tháng 01 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 26/2022/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 02 năm 2022, đối với bị cáo:

Lê Thị Thanh K; sinh năm 1966, tại Sài Gòn; nơi cư trú: 68 Đ, Phường 4, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn C (chết) và bà Trần Thị Đ; có chồng và 01 con sinh năm 1995; tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân: Ngày 16/02/1995, Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh kết án 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”. Đã nộp án phí hình sự sơ thẩm ngày 01/6/1995.

Bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 22/12/2020 đến nay. (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 16 giờ ngày 22/12/2020, Trinh sát Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh tuần tra đến trước số 711 B, Phường 10, Quận 8, thì phát hiện ông Huỳnh Văn M điều khiển xe gắn máy biển số 59L7-5130 chở Lê Thị Thanh K có biểu hiện nghi vấn nên yêu cầu dừng xe để kiểm tra. Qua kiểm tra, Lê Thị Thanh K tự lấy từ

trong túi quần phía trước bên trái ra 01 hộp nhựa màu đen, bên trong có 01 bọc nylon màu đen đựng 01 gói nylon đựng 03 gói nylon chứa tinh thể không màu giao nộp. Ngoài ra, Công an còn tạm giữ của K 01 điện thoại di động, 01 xe gắn máy biển số 59L7-5130. Sau đó, Công an dẫn giải K và mời M về trụ sở Công an Phường 10, Quận 8 để lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Lê Thị Thanh K.

Cùng ngày 22/12/2020, Công an thi hành lệnh khám xét khẩn cấp nơi ở của Lê Thị Thanh K tại số 68 Đ, Phường 4, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh. Qua khám xét, Công an phát hiện:

+ 01 hộp giấy màu vàng bên trong có 01 gói nylon chứa tinh thể không màu và 01 cân tiểu ly;

+ 01 bình sử dụng ma túy.

Tiến hành kiểm tra ma túy đối với K và Mảnh, xác định cả hai dương tính với chất ma túy.

Tại bản kết luận giám định số 180/KLGĐ-MT ngày 31/12/2020, Phòng kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh kết luận:

- Gói 1: Tinh thể không màu trong 03 gói nylon (để trong 01 gói nylon, để trong 01 gói nylon màu đen, để trong 01 hộp nhựa màu đen) được niêm phong bên ngoài có chữ ký ghi tên Lê Thị Thanh K và hình dấu Công an Phường 10, Quận 8 đều là ma túy ở thể rắn, có tổng khối lượng 24,9479g (hai bốn phẩy chín bốn bảy chín gam), loại Methamphetamine;

+ Gói 2: Tinh thể không màu trong 01 gói nylon được niêm phong bên ngoài có chữ ký ghi tên Lê Thị Thanh K và hình dấu Công an Phường 4, Quận 8 là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 5,0105g (năm phẩy không một không năm gam), loại Methamphetamine.

Tổng khối lượng ma túy Công an thu giữ của Lê Thị Thanh K là 29,9584 gam (hai chín phẩy chín năm tám bốn gam), loại Methamphetamine.

Quá trình điều tra, Lê Thị Thanh K khai nhận: Tất cả số tinh thể không màu bị Công an thu giữ nêu trên đều là ma túy tổng hợp của K dùng để bán cho người nghiện. Khoảng 21 giờ ngày 21/12/2020, K nhận được điện thoại của người phụ nữ tên N hỏi mua “góc tư hàng đá” (ma túy tổng hợp) với giá 5.000.000 đồng. K đồng ý và liên hệ với người đàn ông tên T (không rõ lai lịch) để lấy ma túy từ T với giá 4.000.000 đồng. T đồng ý và hẹn ngày hôm sau sẽ giao ma túy cho K. Đến khoảng 14 giờ ngày 22/12/2020, K điều khiển xe gắn máy biển số 59L7-5130 đến chợ P, Phường 4, Quận 8 gặp một thanh niên chạy xe Grab (không rõ lai lịch, biển số xe) và người này đưa cho K 01 hộp nhựa màu đen bên trong chứa ma túy. Sau khi nhận được ma túy, K đi đến nhà số 8A Lô 20 P, Phường 4, Quận 8 gặp và nhờ ông Huỳnh Văn M điều khiển xe trên chở K đi mua đồ (K không nói cho ông M biết mục đích là đi bán ma túy). Ông M chở K đi về hướng đường B, Phường 10, Quận 8 để giao ma túy cho N, khi cả hai đi đến trước số 711 B, Phường 10, Quận 8 thì K bị Công an bắt quả tang như đã nêu trên.

Ngoài ra, qua điều tra xác định số ma túy Công an khám xét, thu giữ tại nhà số 68 Đ, Phường 4, Quận 8 cũng là ma túy K lấy từ T (03 ngày trước khi bị bắt), cũng để bán.

Ông Huỳnh Văn M khai được K nhờ chở đi công chuyện và K không nói việc K mang ma túy đi bán.

Xe gắn máy biển số 51L7-5130, số máy: 5WP9022343, số khung: RLCM5WP907Y022343. Qua xác minh, xe trên do chị Huỳnh Thị Kiều D (cư trú tại 202A B, Phường 13, Quận 8) đứng tên đăng ký nhưng chị D không còn ở địa phương, nhà giải tỏa, đi đâu không rõ. Lê Thị Thanh K khai mượn xe trên của ông Lê Văn C (cha ruột của K), ông C đã chết vào ngày 19/8/2021. Ngày 10/8/2021, Cơ quan điều tra đã đăng báo tìm chủ sở hữu chiếc xe trên nhưng chưa có kết quả.

Tại bản Cáo trạng số 194/CT-VKSQ8 ngày 15/11/2021, Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh truy tố bị cáo Lê Thị Thanh K về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, theo điểm i khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa,

Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Lê Thị Thanh K về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Sau khi phân tích, đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm i khoản 2, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo từ 10 năm đến 12 năm tù; phạt bổ sung bị cáo số tiền từ 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng. Về xử lý vật chứng, đề nghị tịch tiêu hủy số ma túy và công cụ tàng trữ trái phép chất ma túy; tịch thu nộp ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Oppo tạm giữ của bị cáo; đăng tin tìm chủ sở hữu, người quản lý hợp pháp của xe gắn máy biển số 51L7-5130 theo quy định pháp luật.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận; bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, ăn năn hối cải và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Quận 8, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, xác định: Vào lúc 16 giờ ngày 22/12/2020, tại trước số 711 B, Phường 10, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh, bị cáo Lê Thị Thanh K có hành vi cất giữ trái phép ma túy ở thể rắn, có khối lượng 24,9479 gam, loại Methamphetamine, mục đích để bán thì bị phát hiện, bắt quả tang. Ngoài ra, bị cáo còn tàng trữ tại chỗ ở của mình 5,0105 gam ma túy loại Methamphetamine, cùng mục đích để bán. Tổng khối lượng ma túy bị cáo tàng trữ nhằm mục đích bán trái phép là 29,9584 gam, loại Methamphetamine.

[3] Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) quy định về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” như sau:

“1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:

...

i) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 05 gam đến dưới 30 gam;

...

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng...”

[4] Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi với lỗi cố ý, đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy và an toàn xã hội. Như vậy, Hội đồng xét xử có căn cứ xác định hành vi của bị cáo Lê Thị Thanh K đã đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm i khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[5] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xét tính nghiêm trọng của tội phạm mà bị cáo đã thực hiện, cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định bằng hình phạt tù có thời hạn nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người có ích, có ý thức tuân theo pháp luật và các quy tắc của cuộc sống, ngăn ngừa phạm tội mới; đồng thời phòng ngừa và đấu tranh chống tội phạm trong xã hội.

[6] Cáo trạng Viện kiểm sát truy tố bị cáo về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” là có cơ sở, đúng người, đúng tội. Mức hình phạt mà Viện kiểm sát đề nghị áp dụng đối với bị cáo là phù hợp, tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội nên có căn cứ chấp nhận. Tuy nhiên, quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) để giảm nhẹ một phần hình phạt đối với bị cáo.

[7] Năm 1995, bị cáo bị kết án 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”. Mặc dù không bị coi là án tích nhưng Hội đồng xét xử cũng xem xét để có mức hình phạt phù hợp với nhân thân bị cáo.

[8] Về hình phạt bổ sung, xét hành vi phạm tội của bị cáo là nhằm thu lợi bất chính nên Hội đồng xét xử áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[9] Về vật chứng vụ án, quá trình điều tra thu giữ số ma túy trong các gói niêm phong số 180 (gói 1, gói 2), 01 hộp giấy, 01 cân tiểu ly và 01 bình dụng cụ sử dụng ma túy, xét đây là vật cấm tàng trữ, lưu hành, vật dùng để cất giữ, sử dụng trái phép ma túy nên Hội đồng xét xử căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy.

[10] 01 điện thoại di động hiệu Oppo màu đỏ là tài sản của bị cáo, xét bị cáo có dùng làm phương tiện liên lạc mua bán ma túy nên căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

[11] Xe gắn máy biển số 51L7-5130 là phương tiện bị cáo dùng phạm tội. Do chưa xác định được chủ sở hữu, người quản lý hợp pháp của xe nên cần tiếp tục đăng tin trên phương tiện thông tin đại chúng tìm chủ sở hữu, người quản lý hợp pháp của xe trên trong thời hạn 01 năm, hết thời hạn trên không có người nhận hợp pháp thì tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

[12] Đối với người đàn ông tên T bán ma túy cho bị cáo và người thanh niên chạy xe Grab giao ma túy cho bị cáo, do không xác định được lai lịch, quá trình điều tra không đưa vào tham gia tố tụng nên Hội đồng xét xử không xem xét trong vụ án này.

[13] Căn nhà 68 Đ, Phường 4, Quận 8 do ông Lê Văn C (là cha bị cáo) quản lý sử dụng nhưng ông C đã chết. Qua điều tra, những người cư trú chung nhà với bị cáo không biết bị cáo cất giữ trái phép ma túy tại nhà, Cơ quan điều tra không có căn cứ xử lý nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[14] Ông Huỳnh Văn M là người chở bị cáo K tại thời điểm Công an bắt quả tang, qua điều tra xác định ông M không liên quan đến số ma túy, không phải đồng phạm với bị cáo nên Cơ quan điều tra không xử lý là phù hợp quy định pháp luật.

[15] Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ quy định tại Điều 23 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào điểm i khoản 2, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Lê Thị Thanh K 10 (mười) năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 22/12/2020.

Phạt bị cáo Lê Thị Thanh K số tiền 5.000.000 (năm triệu) đồng, nộp vào ngân sách Nhà nước.

- Căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự; các điều 221, 228 của Bộ luật Dân sự.

Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 (một) gói niêm phong số 180 (gói 1), bên ngoài có các chữ ký ghi tên Lê Thị Thanh K, hình dấu Công an Phường 10, Quận 8 và chữ ký giám định viên Nguyễn Thanh Đ, điều tra viên Võ Thanh S.

+ 01 (một) gói niêm phong số 180 (gói 2), bên ngoài có các chữ ký ghi tên Lê Thị Thanh K, hình dấu Công an Phường 4, Quận 8 và chữ ký giám định viên Nguyễn Thanh Đ, điều tra viên Võ Thanh S.

+ 01 (một) hộp giấy màu vàng, 01 (một) cân tiểu ly và 01 (một) bình dụng cụ sử dụng ma túy.

Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước: 01 (một) điện thoại di động hiệu Oppo màu đỏ.

Tiếp tục tạm giữ và đăng tin trên phương tiện thông tin đại chúng thời hạn 01 năm tìm chủ sở hữu, người quản lý hợp pháp của 01 (một) xe gắn máy biển số 51L7-5130, số máy: 5WP9022343, số khung: RLCM5WP907Y022343, nếu hết thời hạn trên không có người nhận hợp pháp thì tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

(Theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 17/11/2021, tại Chi cục Thi hành án dân sự Quận 8).

- Căn cứ vào các điều 135, 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo Lê Thị Thanh K nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKS ND Quận 8;
- VKS ND TP. HCM;
- CQĐT CA Quận 8;
- CQ THA HS CA Quận 8;
- Nhà tạm giữ CA Quận 8;
- Chi cục THA DS Quận 8;
- Người tham gia tố tụng khác;
- TA ND TP.HCM;
- Sở Tư pháp TP.HCM;
- PC53;
- Lưu: HS, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Thanh